

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN PHONG  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/HSST  
Ngày 06 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Minh Nam.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Giảng Trường.
2. Bà Nguyễn Thị Hà.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:*

Ông Dương Minh Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/9/2022. Tại TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2022/TLST-HS, ngày 18/7/2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXXST-HS, ngày 02/8/2022 đối với các bị cáo.

1. Trần Đình Ch, sinh năm 1991; HKTT: thôn Ph, xã T, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đình Th; Và bà Nguyễn Thị V; Gia đình có 03 anh chị em, bản thân là thứ hai; Có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1993; Có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; HKTT: Khu P, thị trấn Ch, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ; Và bà Nguyễn Thị T; Gia đình có 08 anh chị em, bản thân là thứ tám; Có vợ là Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1977; Có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 15 giờ ngày 22/4/2022, tại đường làng thôn Tiên Trà, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong. Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an xã Trung Nghĩa bắt

quả tang Trần Đình Ch đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn V.

Vật chứng thu giữ:

- Thu tại lòng bàn tay phải của V 01 túi nilon màu trắng có dán băng dính màu xanh, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng, Việt khai nhận là gói ma túy vừa mua của Ch, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M.

- Thu tại túi quần phía trước bên trái của Ch đang mặc số tiền 300.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, Ch khai nhận là tiền bán ma túy V vừa trả, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1.

Tại Kết luận giám định số 507/KLGĐMT-PC09 ngày 24/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ 01 viên nén hình tròn màu hồng gửi giám định có khối lượng là **0,0745 gam**; Là ma túy; Loại ma túy: **Methamphetamine**.

+ Chất tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng **0,0202 gam**; Là ma túy; Loại ma túy: **Methamphetamine**.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 12 giờ ngày 22/4/2022, Nguyễn Văn T mua của một người đàn ông không quen biết ở khu công nghiệp Yên Phong 01 túi nilon màu trắng, bên ngoài dán băng dính xanh, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng, là ma túy tổng hợp dạng “đá, ngựa” với giá 200.000 đồng, sau đó, T cất túi ma túy mua được vào túi quần và đi đến nhà anh Lê Hữu H, sinh năm 1980, trú tại thôn Tiên Trà, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày 22/4/2022, Trần Đình Ch cũng đi sang nhà anh H. Tại đây, Ch gặp Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Công T, sinh năm 1989 và anh Nguyễn Đình Ch, sinh năm 1989, cùng trú tại thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Ngồi chơi được một lúc thì T lên giường nằm ngủ, còn anh H đi ra ngoài. Lúc này có Nguyễn Văn V gọi đến số máy 0869.771.975 của T. V bảo T: “*bán cho 2/1*”, T hiểu là V hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy “đá” và 100.000 đồng tiền ma túy “ngựa”. Do sẵn có túi ma túy vừa mua được ở người nên T đồng ý bán và hẹn V đến đình làng thôn Tiên Trà, xã Trung Nghĩa để giao dịch.

Sau đó, T gọi và đưa cho Ch 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy rồi bảo Ch mang ra đình làng thôn Tiên Trà đưa cho một người đi xe máy Exciter màu xanh và cầm 300.000 đồng về đưa cho T. Ch biết túi nilon mà T đưa là ma túy “đá, ngựa” do Ch đã từng sử dụng nhưng vẫn đồng ý và cầm túi ma túy T đưa đi ra đình làng thôn Tiên Trà, xã Trung Nghĩa. Khi Ch đi trên đường làng thôn Tiên Trà thì gặp một thanh niên không quen biết (sau này mới biết tên là Nguyễn Văn V), Ch hỏi: “*anh gọi điện cho ông T lấy đồ à?*”. Việt gật đầu. Sau đó, V đưa cho Ch 300.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Ch cầm tiền và đưa lại cho V 01 túi ma túy của T. Lúc này, lực lượng công an đến kiểm tra, bắt quả tang Ch, Việt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 77 ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Trần Đình Ch, Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Đình Ch, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã kết luận về vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Trần Đình Ch, Nguyễn Văn T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 (khoản 2 đối với Ch) Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt.

Trần Đình Ch từ 24 đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2022.

Nguyễn Văn T từ 24 đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

Lưu theo hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD ghi âm hỏi cung các bị cáo.

Các bị cáo nhận tội, nhất trí với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[ 1 ] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 2 ] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở để kết luận. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/4/2022, tại đường làng thôn Tiên Trà, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Trần Đình Ch đã bán trái phép **0,0947 gam** ma túy **Methamphetamine** cho Nguyễn Văn V với giá 300.000 đồng. Nguồn gốc số ma túy trên là do Nguyễn Văn T đưa cho Trần Đình Ch để bán cho Nguyễn Văn V. Hành vi

của các bị cáo Trần Đình Ch, Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS đúng như bản cáo trạng của VKS đã truy tố.

[ 3 ] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý đối với các chất gây nghiện nói chung và ma túy nói riêng của Nhà nước. Các bị cáo hoàn toàn ý thức được mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật, song để kiếm lời và để thỏa mãn cho những nhu cầu ích kỷ của bản thân ngày 22/4/2022 các bị cáo đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn V 0,0947 gam **Methamphetamine** thu của V 300.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như là nguyên nhân lây truyền các loại bệnh xã hội trong đó có HIV và AIDS. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[ 4 ] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội, không có sự phân công hay bàn bạc từ trước. Trong đó T là tên giữ vai trò chính, T là người trực tiếp giao dịch mua bán ma túy với Việt và cũng là người đưa ma túy cho Ch để bán cho Việt do vậy mức hình phạt đối với T phải cao hơn so với Ch. Đối với Ch là người giữ vai trò giúp sức cho T, Ch là người trực tiếp giao ma túy cho V và thu tiền của V.

[ 5 ] Xét nhân thân và thái độ của các bị cáo HĐXX nhận thấy: Các bị cáo đều xuất thân từ gia đình con em lao động, có nhân thân tốt. Các bị cáo đều có đủ nhận thức để biết được mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền và để thỏa mãn cho những cơn nghiện của bản thân ngày 22/4/2022 bị cáo đã bán cho Nguyễn Văn V 0,0947 gam **Methamphetamine** thu của V 300.000 đồng thì bị bắt quả tang. Bản cáo trạng của VKS truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải, bị cáo Ch có ông nội là người có công với cách mạng.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo vì xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập và tài sản riêng.

[ 6 ] Đối với Nguyễn V là người mua ma túy của các bị cáo hiện V đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa chỉ nơi V khai nhận nhưng không có ai như vậy. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo T do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này do vậy Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với các anh Lê Hữu H, Nguyễn Công T, Nguyễn Đình C không biết việc T đưa gói ma túy cho Ch đi bán, do vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

[ 7 ] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng vì xét thấy đây là tiền vật dùng vào việc phạm tội.

Lưu theo hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD ghi âm hỏi cung các bị cáo.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo Trần Đình Ch, Nguyễn Văn T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 (khoản 2 đối với Ch) Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS, Điều 329 BLTTHS xử phạt.

Nguyễn Văn T 25 (hai lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2022.

Trần Đình Ch 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2022.

Tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/9/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng;

Lưu theo hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD ghi âm hỏi cung các bị cáo.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhân:**

- Toà án tỉnh.
- VKS tỉnh.
- VKSND huyện Yên Phong.
- Các bị cáo.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA huyện Yên Phong .
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Chu Minh Nam**



